

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN Ý YÊN**

**ĐỀ ÁN  
ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN LÂM,  
HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**



**Ý Yên, năm 2024**

## MỤC LỤC

<b>PHẦN I.....</b>	<b>3</b>
<b>ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, SỰ CẦN THIẾT LẬP ĐỀ ÁN, CĂN CỨ</b>	
<b>PHÁP LÝ ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.....</b>	<b>3</b>
<b>I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.....</b>	<b>3</b>
1. Vị trí địa lý .....	3
1.1. Huyện Ý Yên.....	3
1.2. Thị trấn Lâm.....	3
2. Tình hình chung về kinh tế - xã hội. ....	4
<b>II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI LẬP ĐỀ ÁN .....</b>	<b>6</b>
<b>III. CĂN CỨ PHÁP LÝ .....</b>	<b>6</b>
<b>PHẦN II.....</b>	<b>8</b>
<b>MỤC TIÊU, PHẠM VI, NGUYÊN TẮC.....</b>	<b>8</b>
<b>I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU .....</b>	<b>8</b>
1. Mục tiêu.....	8
2. Yêu cầu.....	8
<b>II. PHẠM VI ĐỀ ÁN.....</b>	<b>8</b>
<b>III. NGUYÊN TẮC ĐẶT TÊN .....</b>	<b>9</b>
1. Nguyên tắc chung.....	9
2. Nguyên tắc cụ thể.....	9
<b>PHẦN III.....</b>	<b>10</b>
<b>NỘI DUNG ĐỀ ÁN .....</b>	<b>10</b>
<b>PHẦN IV .....</b>	<b>11</b>
<b>TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....</b>	<b>11</b>
<b>I. KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG .....</b>	<b>11</b>
1. Hiện trạng giao thông thị trấn Lâm, huyện Ý Yên.....	11
2. Hiện trạng tên đường thị trấn Lâm, huyện Ý Yên. ....	11
<b>II. LỰA CHỌN ĐƯỜNG, PHỐ CẦN ĐẶT TÊN .....</b>	<b>11</b>
1. Các tuyến đường lựa chọn đặt tên (17 tuyến).....	12
2. Các tuyến phố lựa chọn đặt tên (14 tuyến) .....	12
<b>III. PHƯƠNG ÁN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ.....</b>	<b>13</b>
1. Phương án đặt tên đường.....	13
2. Phương án đặt tên phố.....	18
<b>PHẦN V.....</b>	<b>23</b>
<b>TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.....</b>	<b>23</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN Ý YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ...../ĐA-UBND

*Ý Yên, ngày ... tháng ... năm 2024*

**ĐỀ ÁN  
ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN LÂM, HUYỆN  
Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

**PHẦN I  
ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, SỰ CẦN THIẾT LẬP ĐỀ ÁN, CĂN CỨ  
PHÁP LÝ ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Vị trí địa lý**

**1.1. Huyện Ý Yên**

Huyện Ý Yên nằm ở phía tây của tỉnh Nam Định, nằm cách thành phố Nam Định khoảng 27 km về phía tây, cách trung tâm thủ đô Hà Nội khoảng 99 km, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp huyện Vụ Bản

Phía Tây giáp thành phố Ninh Bình thuộc tỉnh Ninh Bình

Phía Nam giáp huyện Nghĩa Hưng và huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

Phía Bắc giáp huyện Bình Lục và huyện Thanh Liêm thuộc tỉnh Hà Nam.

Huyện Ý Yên có diện tích tự nhiên 246,1 km<sup>2</sup>, dân số 242.203 người (số liệu thống kê năm 2023). Địa giới hành chính gồm 1 thị trấn và 30 xã: Thị trấn Lâm và các xã Yên Thọ, Yên Thành, Yên Trung, Yên Nghĩa, Yên Phương, Yên Tân, Yên Chính, Yên Phú, Yên Hưng, Yên Phong, Yên Bình, Yên Minh, Yên Dương, Yên Hồng, Yên Quang, Yên Tiến, Yên Bằng, Yên Thắng, Yên Cường, Yên Đồng, Yên Mỹ, Yên Lợi, Yên Khánh, Yên Ninh, Yên Khang, Yên Lộc, Yên Phúc, Yên Trị, Yên Nhân, Yên Lương. Ý Yên nằm giữa hai trung tâm kinh tế chính trị của tỉnh Nam Định và Ninh Bình; Huyện có tuyến đường cao tốc, quốc lộ 10, đường sắt xuyên Việt đi qua... Ý Yên hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi để thông thương và thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

**1.2. Thị trấn Lâm**

Thị trấn Lâm là trung tâm chính trị – hành chính, kinh tế – xã hội của toàn huyện, có vị trí địa lý:

+ Phía Bắc giáp xã Yên Bình và Yên Khánh;

- + Phía Nam giáp xã Yên Hồng và Yên Tiến;
- + Phía Đông giáp xã Yên Dương và Yên Ninh;
- + Phía Tây giáp xã Yên Hồng, xã Yên Khánh, xã Yên Phong.

Thị trấn Lâm có 6,86 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và 16.206 người (số liệu thống kê năm 2023). Thị trấn Lâm đã có cơ sở hạ tầng kỹ thuật được đầu tư tương đối ổn định; Thị trấn nằm trên tuyến đường Quốc lộ 38B nối liền các huyện tỉnh Nam Định với Ninh Bình, có Tỉnh lộ 485 nối liền trung tâm thị trấn Lâm, huyện Ý Yên và huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình, huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam là điều kiện mở ra cho khu vực các khả năng phát triển về kinh tế, văn hoá, xã hội.

Thị trấn Lâm có 13 TDP từ TDP 1 đến TDP 13

## **2. Tình hình chung về kinh tế - xã hội.**

### **2.1. Tình hình kinh tế - xã hội huyện Ý Yên <sup>1</sup>**

Trong năm 2023, mặc dù còn nhiều khó khăn do tác động của sự suy thoái kinh tế nhưng với sự quyết liệt, chủ động, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, sự nỗ lực của cả cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của huyện duy trì ổn định và có bước phát triển so với cùng kỳ, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân của huyện đạt 10,39%, cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch tích cực theo hướng tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. Thu ngân sách trên địa bàn đạt cao nhất từ đầu nhiệm kỳ đến nay và cơ bản đạt kế hoạch đề ra. Sản xuất công nghiệp – TTCN, xây dựng duy trì đà phục hồi tích cực sau ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, duy trì mức tăng trưởng khá. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quyết liệt, tập trung cao trong tháo gỡ các nút thắt về GPMB, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm trên địa bàn, quan tâm đầu tư các công trình an sinh xã hội. UBND huyện đã quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành các ngành, các đơn vị thực hiện và hoàn thành công tác GPMB giai đoạn 2 của dự án xây dựng tuyến đường trục phát triển của Tỉnh (hạng mục cầu Đổng Cao) và dự án xây dựng cầu Bến Mới qua sông Đáy vượt tiến độ cam kết với tỉnh và đã được UBND tỉnh ghi nhận, biểu dương. Năm 2023, các cấp, các ngành đã tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai 14 dự án xây dựng các khu dân cư tập trung trên địa bàn huyện cũng như các dự án xây dựng hạ tầng công nghiệp, giao thông, cơ bản tạo được sự thống nhất, đồng thuận trong nhân dân.

Nông, lâm, thủy sản tiếp tục tăng trưởng ổn định, tổng giá trị sản phẩm (theo giá so sánh) tăng 2,43% so với cùng kỳ. Sản xuất nông nghiệp của huyện dần được chuyển đổi theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, hướng tới phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung, thu nhập của người nông dân ngày càng tăng cao, bộ mặt nông thôn ngày càng được cải thiện. Công tác xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả tích cực, được người dân hưởng ứng tham gia. Năm 2023, huyện Ý Yên có 3 xã (Yên Cường, Yên Khánh và Yên Lương) được UBND tỉnh thẩm định và công nhận đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2022. Xã Yên Cường là xã đầu tiên của tỉnh đạt

<sup>1</sup> Nguồn: [yyen.namdin.gov.vn](http://yyen.namdin.gov.vn)

chuẩn NTM kiểu mẫu nổi trội về lĩnh vực Nông nghiệp. Đến nay, toàn huyện đã có 29/31 xã, thị trấn được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao (đạt 93,5%). UBND huyện đã tổ chức thẩm định, công nhận 203/272 thôn, xóm đăng ký đạt chuẩn thôn, xóm NTM kiểu mẫu (đạt 74,6%); hoàn thành chỉ tiêu xây dựng xã NTM nâng cao, thôn/xóm/TDP NTM kiểu mẫu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa 24, nhiệm kỳ 2020-2025 giao.

Về văn hóa xã hội, chất lượng giáo dục đào tạo được giữ vững, các chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu được triển khai đồng bộ, tổ chức thực hiện có chất lượng và hiệu quả; giải quyết tốt chế độ cho các đối tượng chính sách, đời sống tinh thần của người dân được nâng lên. Công tác cải cách hành chính được quyết liệt chỉ đạo, chất lượng giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp được nâng cao. Năm 2023, chỉ số CCHC của huyện Ý Yên xếp thứ 4/10 huyện, thành phố, tăng 2 bậc so với năm 2022. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được giữ vững.

## **2.2. Tình hình kinh tế - xã hội thị trấn Lâm <sup>2</sup>**

Nằm trong khu vực phát triển kinh tế của huyện Ý Yên, trong những năm qua tốc độ tăng trưởng kinh tế của khu vực tương đối cao, UBND thị trấn đã tuyên truyền, tạo điều kiện cho người dân phát triển ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN) và dịch vụ. Tổng thu ngân sách năm 2023 đạt trên 22.257.148.381 đồng, tổng chi ngân sách đạt 16,610.397.605 đồng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thị trấn bình quân hàng năm là 11%;

- Về ngành nghề truyền thống: Nghề đúc đồng, đúc kim loại truyền thống những năm qua đã có uy tín trong và ngoài nước, tạo cho địa phương có nhiều bạn hàng, hình thành nhiều hợp đồng có giá trị lớn. Nghề mộc mỹ nghệ được duy trì và phát triển. Đặc biệt trên địa bàn thị trấn có các làng nghề truyền thống với lịch sử phát triển hàng trăm năm: Làng nghề Vạn Diêm (đúc đồng, gang, nhôm), làng nghề Tống Xá 1 (đúc thép, đồng, gang, nhôm), làng nghề Tống Xá 2 (bung trống). Những sản phẩm của làng nghề ngày nay có mặt ở khắp mọi miền tổ quốc và xuất khẩu sang hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, chất lượng, độ tinh xảo và cái hồn của mỗi sản phẩm làng nghề tại thị trấn qua thời gian được đông đảo mọi người đón nhận và tạo nên một thương hiệu riêng của làng nghề. Đặc biệt, phải kể đến những công trình lớn cấp quốc gia như: Tượng đài chiến thắng Điện Biên Phủ trong dịp kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử; Tượng vua Lý Thái Tổ kỷ niệm 990 năm Thăng Long; Tượng 14 vị Vua thời Trần đặt tại Quần thể Di tích lịch sử - văn hoá Thiên Trường; Tượng Bác Hồ, tượng Phật tổ Như Lai bằng đồng đúc liền khối tại núi Non Nước (huyện Sóc Sơn, Hà Nội); Tượng Tam thế Phật tổ Như Lai chùa Bái Đính (Ninh Bình) ...

- Công tác xây dựng kết cấu hạ tầng là một trong những vấn đề trọng tâm được quan tâm đầu tư toàn diện. UBND thị trấn đã tập trung chỉ đạo, đầu tư xây dựng các công trình phục vụ xây dựng thị trấn trung tâm huyện và đáp ứng yêu cầu xây dựng

<sup>2</sup> Nguồn: Báo cáo KT-XH thị trấn Lâm năm 2023

nông thôn mới.

\* Các ngành dịch vụ: Thị trấn Lâm là trung tâm huyện lỵ của huyện Ý Yên, vì vậy trên địa bàn thị trấn tập trung rất đông các cơ sở kinh doanh dịch vụ, thương mại.

## **II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI LẬP ĐỀ ÁN**

Trong những năm qua, thị trấn Lâm đã có những bước phát triển mạnh mẽ, hệ thống công trình cơ sở hạ tầng được đầu tư ngày càng hoàn chỉnh, các tuyến đường nội thị ngày một khang trang với nhiều khu dân cư, khu kinh doanh thương mại, công nghiệp được quy hoạch đồng bộ, các tuyến đường giao thông trục chính quan trọng nối thị trấn Lâm với các vùng kinh tế trong tỉnh, với các huyện, xã được đầu tư xây dựng với quy mô lớn, hiện đại. Tuy nhiên, tên các tuyến đường tại thị trấn Lâm, nhân dân vẫn gọi theo tên tổ dân phố hoặc tên dân gian, tên quốc lộ, tỉnh lộ dẫn đến khó khăn trong việc kê khai hành chính, giao dịch, tìm kiếm địa chỉ của người dân.

Để đảm bảo thực hiện đúng quy định trình tự, thủ tục đặt tên đường, phố và công trình công cộng, nhằm phục vụ cho việc quản lý hành chính, quản lý đô thị và nhằm mục đích giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao nhận thức về tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào của nhân dân huyện Ý Yên nói chung, thị trấn Lâm nói riêng về những danh nhân, anh hùng, các địa danh, sự kiện lịch sử tiêu biểu... việc lập Đề án đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Lâm, huyện Ý Yên là hết sức cần thiết và cấp bách, phù hợp với sự phát triển của đô thị, đáp ứng với mong muốn của cấp ủy, chính quyền các cấp và nguyện vọng của nhân dân.

Tóm lại, Trong những năm qua các cấp ngành Trung ương, tỉnh Nam Định, huyện Ý Yên đã đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng, đô thị, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh quốc phòng. Việc đặt tên đường, phố góp phần làm tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân giao dịch kinh tế, văn hoá, xã hội; góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc, văn hiến của quê hương Nam Định; đáp ứng nguyện vọng của nhân dân trong tỉnh và huyện Ý Yên là trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội của vùng Đông Nam tỉnh Nam Định.

## **III. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

1. Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

2. Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/03/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một

số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ; Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

3. Căn cứ Quyết định số 3023/QĐ - UBND ngày 31/12/2029 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt chương trình phát triển đô thị tỉnh Nam Định đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2023;

4. Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ- UBND ngày 18/04/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc Ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Nam Định;

5. Căn cứ Quyết định số 1654/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Lâm, huyện Ý Yên đến năm 2030;

6. Căn cứ Quyết định số 334/QĐ-HĐTV ngày 11/10/2021 Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và các công trình công cộng tỉnh Nam Định về việc Ban hành “Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Nam Định”;

7. Căn cứ Quyết định số 192/QĐ-HĐTV ngày 12/4/2024 của Hội đồng tư vấn đặt tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Nam Định về việc bổ sung dữ liệu tên đường, phố và công trình công cộng vào ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Nam Định.

8. Căn cứ Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện Ý Yên về xây dựng Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Lâm và thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định;

## PHẦN II: MỤC TIÊU, PHẠM VI, NGUYÊN TẮC

### I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

#### 1. Mục tiêu

1. Việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng nhằm góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội.

2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đô thị, đáp ứng yêu cầu xây dựng thị trấn Lâm, huyện Ý Yên ngày càng văn minh, hiện đại.

3. Việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng nhằm tôn vinh, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao nhận thức về tình yêu quê hương, đất nước và lòng tự hào dân tộc của nhân dân huyện Ý Yên.

4. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc gắn biển, số nhà, các thiết chế văn hóa - xã hội trên địa bàn thị trấn Lâm.

#### 2. Yêu cầu.

1. Việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Lâm phải đảm bảo các quy định của pháp luật, tính khoa học, tính xã hội và sự ổn định lâu dài. Tất cả các đường, phố và công trình công cộng trong thị trấn được xây dựng theo quy hoạch đô thị, được sử dụng ổn định thì được xem xét để đặt tên.

2. Căn cứ vào vị trí, cấp độ, quy mô của đường, phố để đặt tên tương xứng với ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử và công lao của danh nhân. Trong đó, ưu tiên lấy tên địa danh, sự kiện lịch sử, văn hóa, danh nhân tiêu biểu của địa phương có trong Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng của tỉnh.

### II. PHẠM VI ĐỀ ÁN

Đề án đặt tên đường, phố trên địa phận hành chính thị trấn Lâm, huyện Ý Yên; Theo định hướng phát triển giao thông Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Lâm đã được UBND tỉnh Nam Định phê duyệt tại Quyết định số 1654/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Lâm đến năm 2030;

Khái niệm đường, phố trong Đề án<sup>3</sup>: 1) “Đường”: là lối đi lại được xác định trong quy hoạch đô thị, gồm các trục chính trên địa bàn đô thị, các tuyến vành đai liên tỉnh. 2) “Phố”: là lối đi lại được xác định trong quy hoạch đô thị, hai bên phố thường có các công trình kế tiếp nhau như nhà ở, cửa hàng, cửa hiệu.

---

<sup>3</sup> Quy định tại điều 3 Quy chế đặt tên đường theo Nghị định 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005. “Đường, phố” trong Đề án khác với khái niệm “Tổ dân phố” là một tổ chức hành chính tự quản của cộng đồng dân cư quy định tại điều 2 Thông tư 01/VBHN-BNV ngày 16/04/2019.



### **III. NGUYÊN TẮC ĐẶT TÊN**

#### **1. Nguyên tắc chung**

Việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định phải được thực hiện đúng các nguyên tắc quy định tại: Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 36/2006/TT- BVHTT ngày 20/03/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ; Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 18/04/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc Ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Nam Định.

#### **2. Nguyên tắc cụ thể (cho thị trấn Lâm, huyện Ý Yên)**

##### **2.1. Thứ tự ưu tiên lựa chọn đường, phố:**

Thứ tự ưu tiên lựa chọn tuyến đường, phố: Vị trí trung tâm hành chính, trung tâm đô thị; Các tuyến đường, phố khu dân cư mới đã xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị hoặc khu dân cư cũ kéo dài tới các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị khả thi theo quy hoạch xây dựng trong tương lai gần; Các tuyến đường cải tạo nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị khu vực dân cư cũ có mật độ cư trú cao.

##### **2.2. Thứ tự ưu tiên lựa chọn tên:**

Thứ tự ưu tiên lựa chọn tên: Tên những địa danh nổi tiếng, có ý nghĩa và có giá trị tiêu biểu về lịch sử - văn hóa của huyện Ý Yên; Tên những danh nhân có quê quán vùng đất Ý Yên; Có nhiều đóng góp cho vùng đất Ý Yên; Có nhiều đóng góp cho tỉnh Nam Định hoặc đất nước; Dự phòng quỹ tên cho những đường, phố quy hoạch trong tương lai gần. Tất cả tên đều có trong Ngân hàng tên đường được ban hành (và ban hành bổ sung) theo Quyết định số 334/QĐ-HĐTV ngày 11/10/2021.

##### **2.3. Quy mô các tuyến đường lựa chọn đặt tên**

Các tuyến đường, phố có quy mô mặt cắt không dưới 5m, chiều dài không dưới 200m thì được xem xét đặt tên là “đường” hoặc “phố”. Các tuyến đường có chiều dài không dưới 500m thì được xem xét đặt tên là “đường”.

Các tuyến đường, phố có quy mô mặt cắt nhỏ hơn 5m, chiều dài ngắn hơn 200m, thì sử dụng tên ngõ theo tên đường trục chính của khu vực đó và số tự nhiên theo hướng Bắc - Nam, Đông - Tây, các số tự nhiên sắp xếp theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, số lẻ tính từ đầu tuyến bên trái và số chẵn tính từ đầu tuyến bên phải. Tên ngõ được đặt tên trong giai đoạn gắn biển tên đường, phố, số nhà do địa phương thực hiện.

### **PHẦN III NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định gồm những nội dung chính sau:

#### **1. Khảo sát thực địa:**

Tiến hành khảo sát thực trạng hệ thống giao thông, các tuyến đường thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

#### **2. Lập danh mục tuyến đường, phố dự kiến đặt tên:**

Thống kê, mô tả những tuyến đường hiện có và các tuyến đường theo quy hoạch phát triển giao thông của thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Trên cơ sở các bảng thống kê và mô tả vị trí, quy mô, vai trò, đặc điểm, tên các tuyến đường, phố hiện hữu, lập nội dung, thông tin liên quan, xem xét, đánh giá, đề xuất những đường, phố cần đặt tên theo quy định.

#### **3. Lập danh mục tên đường, phố:**

Lập danh mục tên đường, phố dự kiến đặt tên cho các tuyến đường, phố thị trấn Lâm, huyện Ý Yên theo Ngân hàng tên đường, phố (ban hành theo Quyết định số 334/QĐ-HĐTV ngày 11/10/2021 Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và các công trình công cộng tỉnh Nam Định về việc Ban hành “Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Nam Định”; và Quyết định số 192/QĐ-HĐTV ngày 12/4/2024 của Hội đồng tư vấn đặt tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Nam Định về việc bổ sung dữ liệu tên đường, phố và công trình công cộng vào ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Nam Định.

#### **4. Đặt tên cho các tuyến đường, phố :**

Căn cứ nguyên tắc cụ thể đặt tên đường, phố, tiến hành đặt tên các tuyến đường theo nhóm tên liên quan về ý nghĩa, phù hợp các quy định của pháp luật.

## **PHẦN IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG**

##### **1. Hiện trạng giao thông thị trấn Lâm, huyện Ý Yên.**

- Quốc lộ 38B: Đoạn qua thị trấn Lâm từ phía Nam xóm Vàng - xã Yên Bình đến ngã tư Phố Cháy, có chiều dài khoảng 1,6 km, nền đường 11m, mặt đường rộng 8m, vỉa hè phía giáp khu dân cư 2m; Đoạn từ ngã tư Phố Cháy đi ngã ba Cát Đằng có chiều dài khoảng 3,1 km, nền đường rộng 14m, mặt đường rộng 9m, vỉa hè phía giáp dân cư là 3m, vỉa hè giáp sông rộng khoảng 2m.

- Tỉnh lộ 485: Đoạn qua thị trấn Lâm từ phía Nam xã Yên Khánh, qua ngã tư Phố Cháy đến trạm bơm - xã Yên Khánh, có chiều dài khoảng 0,9 km, quy mô lộ giới rộng 9÷10m, lòng đường rộng 7m, lề mỗi bên khoảng 1m, đoạn qua khu dân cư vỉa hè khoảng 2m.

- Đường đô thị và đường giao thông thôn xóm:

Các tuyến đường đô thị cơ bản được đầu tư nâng cấp, xây dựng theo tiêu chuẩn đường đô thị. Mạng lưới giao thông hình thành theo dạng ô cò, kết nối thuận lợi với các trục đường chính. Các tuyến đường khu dân cư, theo quy hoạch xây dựng, kết cấu rải nhựa, mặt cắt trung bình 5 m÷18 m. Trong đó có một số tuyến đang có dự án kéo dài qua các khu vực quy hoạch.

Các tuyến trục ngõ xóm liên thông các khu phố được nâng cấp theo tiêu chuẩn loại A – nông thôn mới – trở lên. Các tuyến đường nhỏ khu dân cư hiện trạng, cơ bản phù hợp quy hoạch xây dựng, kết cấu nhựa, bê tông hoặc cấp phối đá, mặt cắt trung bình 5,0÷7,5 m, một số tuyến phù hợp với quy hoạch và dự án mở rộng mặt cắt đường.

##### **2. Hiện trạng tên đường thị trấn Lâm, huyện Ý Yên.**

Hiện tại trên địa bàn thị trấn chưa có tuyến đường nào được đặt tên theo các văn bản quy định của nhà nước, do đó gây không ít khó khăn trong việc tìm địa chỉ nhà ở, địa chỉ cơ quan, doanh nghiệp, địa điểm hoạt động kinh doanh của nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là nhân dân địa phương khác khi đến địa phương.

#### **II. LỰA CHỌN ĐƯỜNG, PHỐ CẦN ĐẶT TÊN**

### 1. Các tuyến đường lựa chọn đặt tên (17 tuyến)

STT	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối
1	Tỉnh lộ 485, Quốc lộ 38B	Tiếp giáp xã Yên Bình	Trạm bơm Yên Khánh
2	Tỉnh lộ 485, Quốc lộ 38B	Tiếp giáp xã Yên Khánh	Tiếp giáp xã Yên Hồng
3	Đường bờ sông S40	Cầu Phó Cháy	Tiếp giáp xã Yên Tiến
4	Đường trục làng Tổng Xá	Tiếp giáp xã Yên Dương	Cầu Thanh Lịch
5	Đường trục làng Cổ Liêu	Chùa Cổ Liêu	Cầu Bệnh viện
6	Đường trục thị trấn Lâm	Đường QL 38B	Đường qua Nhà thờ Vạn Điểm
7	Đường trục làng Vạn Điểm	Tiếp giáp xã Yên Ninh	Chùa Vạn Điểm
8	Đường qua Trường Tiểu học Yên Xá	Chợ Tổng Xá	Phía Nam TDP 11 (qua ngã tư Cổ Liêu 200m về phía Nam)
9	Đường phía Đông TDP11	Đường trục làng Cổ Liêu	Đường nội đồng TDP11
10	Đường qua cầu Tổng Xá	Tiếp giáp xã Yên Khánh	Đường trục làng Tổng Xá
11	Đường chùa Đàm Linh	Đường qua cầu Tổng Xá	Đường trục làng Tổng Xá
12	Đường N1 – KĐT	Đường D1 - KĐT	Đường bờ sông S40
13	Đường vào Huyện đội Ý Yên	Đường D1 - KĐT	Đường bờ sông S40
14	Đường liên TDP 8-4-5	Quốc lộ 38B	Đường trục làng Vạn Điểm
15	Đường liên TDP 4-8-6	Chùa Thanh Lịch	Đường kênh S40-2, TDP5
16	Đường qua Nhà thờ Vạn Điểm	Đường trục thị trấn Lâm	Đường kênh S40-2, TDP7
17	Đường trục TDP7	Tiếp giáp TDP6	Kênh Tây

### 2. Các tuyến phố lựa chọn đặt tên (14 tuyến)

STT	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối
1	Đường D2 – KĐT	Đường N1 - KĐT	Đường vào Huyện đội Ý Yên
2	Đường D3 – KĐT	Đường N1 - KĐT	Đường vào Huyện đội Ý Yên
3	Đường N2 – KĐT	Đường D1 - KĐT	Đường D3 - KĐT
4	Đường N3 – KĐT	Đường D1 - KĐT	Đường bờ sông S40
5	Đường vào khu Công trình	Đường Bắc Nam 2 (Dự án theo quy hoạch)	Đường bờ sông S40
6	Đường giáp Viễn thông Ý Yên	Đường Bắc Nam 2 (Dự án theo quy hoạch)	Đường bờ sông S40
7	Đường nhánh TDP10	Trường THPT Ý Yên	Đường bờ sông S40
8	Đường giáp Chùa Thanh Lịch	Quốc lộ 38B	Đường liên TDP 8-4-5
9	Đường giáp Nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Lâm	Quốc lộ 38B	Trường Mầm non thị trấn Lâm
10	Đường sau Chợ thị trấn Lâm	Quốc lộ 38B	Đường trục làng Vạn Điểm
11	Đường phố Đoàn Kết	Quốc lộ 38B	Đường giáp Trạm y tế thị trấn Lâm
12	Đường giáp Trạm y tế thị trấn Lâm	Đường trục thị trấn Lâm	Đường trục làng Vạn Điểm
13	Đường trục TDP6	Đường trục làng Vạn Điểm	Đường kênh S40-2, TDP6
14	Đường giữa TDP6 và TDP7	Đường trục làng Vạn Điểm	Đường kênh S40-2, TDP7

### III. PHƯƠNG ÁN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ

#### 1. Phương án đặt tên đường

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
1	Tỉnh lộ 485, Quốc lộ 38B	Tiếp giáp xã Yên Bình	Trạm bơm Yên Khánh	2145m	5m+10,5m+1,5m = 17m ( <i>quy hoạch</i> )	<b>Đường Trần Nhật Duật</b>	Chiêu Văn vương Trần Nhật Duật (1255-1330), là con thứ sáu của Trần Thái Tông, là một nhà chính trị, quân sự, nhà ngoại giao tài ba của Đại Việt thời Trần. Trần Nhật Duật nổi tiếng là người hiểu nhiều biết rộng, rất tôn sùng Đạo giáo, thâm sâu kinh điển Đạo gia. Ông còn thông thạo nhiều ngoại ngữ và hiểu biết sâu rộng về các nước láng giềng. Học tiếng Tống và tiếng Chiêm Thành, am hiểu nhiều mặt của các nước đó, kể cả phong tục tập quán của họ. Ông có công bình định phía Tây Bắc, trấn giữ vùng biên Bắc miền Trung chống giặc Nguyên, sau làm Tể tướng thời Trần Anh Tông. Ông có công khai mở, trị thủy và dần hình thành dân cư vùng đất Phúc Chi, sau này là chùa Phúc Chi, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên. (PL Tr.160)
2	Tỉnh lộ 485, Quốc lộ 38B	Tiếp giáp xã Yên Khánh	Tiếp giáp xã Yên Hồng	3525m	4,5m+9m+2,5m = 15m ( <i>quy hoạch</i> )	<b>Đường Phạm Văn Nghị</b>	Phạm Văn Nghị (1805-1880), quê xã Yên Thắng, huyện Ý Yên. Sinh trưởng trong gia đình nhà nho nghèo, nhưng nhờ chăm chỉ học, nên ông lần lượt đỗ Tú tài năm 1826, đỗ cử nhân năm 1837 và đỗ Hoàng giáp năm 1838, nên người đời gọi là Hoàng giáp Tam Đăng. Ông là vị đại khoa, một chí sĩ yêu nước, một nhà giáo ưu tú, một nhà thơ lớn của dân tộc. Khi Pháp nổ súng đánh Sơn Trà (Đà Nẵng), dù đang có bệnh, ông đã dâng lên vua bản "Trà Sơn kháng sớ" (Sớ kháng nghị việc Sơn Trà), rồi cùng với học trò và một số sĩ phu yêu nước ở Nam Định, lập ngay một đội quân nghĩa dũng gồm 365 người rồi xin vua cho vào Đà Nẵng đánh quân Pháp. Năm 1866, ông được bổ chức Thượng biện Hải Phòng sứ. Khi quân Pháp đánh các tỉnh Bắc Kỳ, ông lập căn cứ kháng chiến ở vùng núi Ninh Bình. Triều đình phong cho ông chức Thượng biện Tỉnh vụ. Năm 1873, thành Nam Định bị thất thủ, ông thuộc phái chủ chiến nên bị triều đình thu hết quan tước. Ông lui về ở ẩn ở vùng Hoa Lư và mất ở đó, thọ 76 tuổi. Về sau triều đình truy phục cho ông nguyên hàm Thị giảng học sỹ. (Tr.149) <i>(Ông lãnh đạo Phong trào Nam Tiến, tại địa danh Phong Doanh, có</i>

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
							<i>học trò Lã Xuân Oai, Trần Xuân Vinh, Lê Quả Dục, Đỗ Huy Liêu, Vũ Hữu Lợi, Trần Văn Gia...)</i>
3	Đường bờ sông S40	Cầu Phó Cháy	Tiếp giáp xã Yên Tiến	3330m	2m+7m +4m =13m ( <i>quy hoạch</i> )	Đường <b>Tổng Văn Trân</b>	Tổng Văn Trân (1905-1935) sinh tại làng Tân Cầu, tổng Cát Đằng, huyện Phong Doanh, nay thuộc thôn Tân Cầu, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên. Ông là một nhà giáo, nhà cách mạng nổi tiếng, một trong những cán bộ Cộng sản thời kỳ đầu, hoạt động từ trước những năm 1930. (Tr.150)
4	Đường trục làng Tổng Xá	Tiếp giáp xã Yên Dương	Cầu Thanh Lịch	1830m	6,5÷10 m	Đường <b>Nguyễn Minh Không</b>	Nguyễn Minh Không (1066-1141) tên thật là Nguyễn Chí Thành, người làng Điem Xá, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Ông tu đạo lấy hiệu là Minh Không. Quốc sư đã có công lớn chữa bệnh hoả hổ cho vua Lý Thần Tông. Ngài là ông tổ nghề y, đúc đồng, thủ công nghiệp, trồng lúa nước, đã có công truyền nghề cho dân vùng Nam Định, được nhân dân ghi nhớ công ơn, lập đền thờ. (Tr.148)
5	Đường trục làng Cổ Liêu	Chùa Cổ Liêu	Cầu Bệnh viện	1365m	3m+6m +3m =12m ( <i>quy hoạch</i> )	Đường <b>Phong Doanh</b>	Phong Doanh: vốn là huyện Kim Xuyên, năm Minh Mệnh thứ ba 1822 đổi là huyện Phong Doanh. Đây là địa danh gắn với sự kiện phong trào Nam Tiến do Phạm Văn Nghị khởi xướng. Phạm Văn Nghị dương cao cờ khởi nghĩa, chiêu binh vào nam đánh Pháp với 365 người. Ngày 22/02/1860 đoàn nghĩa quân làm lễ xuất quân tại Nhà học chính Nam Định. Ngày 21/3/1860 tới Huế, nhưng lúc này Pháp đã rút khỏi Đà Nẵng chuyển vào tiến đánh Gia Định. Năm 1873 quân Pháp đánh Bắc Kỳ lần thứ Nhất, ông đã tổ chức nhân dân đánh Pháp tại Phong Doanh, Ý Yên. (Tr.28)
6	Đường trục thị trấn Lâm	Đường QL 38B	Đường qua Nhà thờ Vạn Điểm	1380m	4m+7m +4m =15m ( <i>quy hoạch</i> )	Đường <b>Triệu Việt Vương</b>	Triệu Việt Vương (?-571) tên thật là Triệu Quang Phục, người huyện Chu Diên (nay là tỉnh Hưng Yên). Ông là người giỏi võ nghệ, đã cùng cha theo Lý Nam Đế khởi nghĩa chống quân Lương xâm lược, lập được nhiều công lớn. Sau khi Lý Nam Đế mất, ông xưng hiệu là Triệu Việt Vương tiếp tục lãnh đạo nhân dân chống xâm lược nhà Lương. Năm 571, Lý Phật Tử phản bội, đem quân đánh úp, Triệu Việt Vương thua chạy, tới cửa biển Đại Nha, nay thuộc Độc Bộ, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên tuần tiết. (Tr.151)

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
7	Đường trục làng Vạn Điểm	Tiếp giáp xã Yên Ninh	Chùa Vạn Điểm	2460m	12m	Đường <b>Vạn Điểm</b>	Làng nghề đúc đồng truyền thống Vạn Điểm (tên cũ) nay là thị trấn Lâm thuộc địa bàn huyện Ý Yên, là một trong những cái nôi nghề đúc đồng truyền thống nổi tiếng cả nước với bề dày lịch sử gần 900 năm. Địa danh Vạn Điểm đã ăn sâu vào tiềm thức nhân dân địa phương. (BS. 2024)
8	Đường qua Trường Tiểu học Yên Xá	Chợ Tổng Xá	Phía Nam TDP 11 (qua ngã tư Cổ Liêu 200m về phía Nam)	750m	3m+6m +3m =12m (quy hoạch)	Đường <b>Quách Đình Bảo</b>	Quách Đình Bảo (1434-1507) quê ở Thanh Lan, tỉnh Hải Dương. Ông đỗ Thám hoa khoa Quý Mùi, đời vua Lê Thánh Tông (1463). Sau khi thi đỗ, ông được bổ chức Trục học sỹ trong Hàn lâm viện. Năm Canh Dần niên hiệu Hồng Đức (1470), ông được cử đi sứ nhà Minh. Năm 1483, ông được thăng Thượng thư Bộ Lễ. Ông còn có công cùng các tổ khai khẩn đất đai ở khu vực các xã thuộc huyện Ý Yên ngày nay như: Tân Cầu (xã Yên Tiến), Đồng Bạ (xã Yên Thắng), Đàng Động (xã Yên Hồng), Vạn Điểm, Tổng Xá, Cổ Liêu (xã Yên Xá). (Tr.150)
9	Đường phía Đông TDP11	Đường trục làng Cổ Liêu	Đường nội đồng TDP11	500m	7m	Đường <b>Nguyễn Lộc</b>	Nguyễn Lộc (?-?) sinh ra trong một gia đình nho học, cháu của vua Triệu Việt Vương. Sau khi cha mẹ mất ông về ở với bác mình là vua Triệu Quang Phục, được bác dạy dỗ chu đáo nên ngay từ bé ông đã tinh thông văn võ. Khi đất nước ta bị phong kiến phương Bắc đô hộ, với tình thần yêu nước ông đã phò trợ cho nhà vua đánh đuổi giặc ngoại xâm giành độc lập cho dân tộc. Sau khi ông qua đời nhân dân ở nhiều nơi đã tôn ông là thành hoàng làng và lập đền thờ phụng để ghi nhớ công đức. (Tr.101)
10	Đường qua cầu Tổng Xá	Tiếp giáp xã Yên Khánh	Đường trục làng Tổng Xá	1000m	7m	Đường <b>Lã Xuân Oai</b>	Lã Xuân Oai (1838-1891) Là nhà chí sỹ yêu nước, học trò của Hoàng giáp Phạm Văn Nghị. Ông đỗ Phó bảng năm 20 tuổi, được bổ làm quan ở nhiều nơi. Ông có công chiêu mộ dân nghèo, khai hoang lập ấp, lập ra tổng Tam Đồng. Sau khi giặc Pháp xâm lược, ông là lãnh tụ của nhiều cuộc khởi nghĩa chống Pháp ở Lạng Sơn, Ninh Bình, Nam Định, tiêu biểu nhất là cuộc khởi nghĩa ở vùng Thượng Đồng, Ý Yên, Nam Định chống lại giặc Pháp. Khởi nghĩa thất bại, ông bị bắt, kết án khổ sai và đày đi Côn Đảo, là tù chính trị Côn Đảo đầu tiên dưới chế độ thực dân. Ông mất trong tù, thọ 53 tuổi. Ông được thờ tại đình Yên Tiến và còn đền thờ ông tại Ý Yên, Nam Định. (Tr.147)

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
11	Đường chùa Đàm Linh	Đường qua cầu Tống Xá	Đường trục làng Tống Xá	500m	7m	Đường <b>Phạm Trung Thứ</b>	Phạm Trung Thứ (1846-1910), người thôn Thượng Đồng, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên. Ông là chí sĩ yêu nước, học trò của Phó bảng Lã Xuân Oai. Ông cùng Lã Xuân Oai là người có công chiêu mộ dân nghèo khai hoang lập ấp. Ông là thủ lĩnh cuộc khởi nghĩa Thượng Đồng, Ý Yên, Nam Định chống thực dân Pháp theo ngọn cờ phong trào Cần Vương. Đây là cuộc khởi nghĩa đã gây tiếng vang lớn, mở đầu cho phong trào khởi nghĩa tại Ý Yên, Ninh Bình. Cuộc khởi nghĩa thất bại ông bị địch bắt và đày ra Côn Đảo. Ông là tấm gương sáng ngời về lòng yêu nước, căm thù giặc cho nhân dân noi theo trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập cho dân tộc. (Tr.149)
12	Đường N1 – KĐT	Đường D1 - KĐT	Đường bờ sông S40	555m	3m+6m +3m =12m	Đường <b>Phạm Ngũ Lão</b>	Phạm Ngũ Lão (1255 – 1320) quê làng Phù Ủng, huyện Đường Hào, Hải Dương (nay là làng Phù Ủng, xã Phù Ủng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên), là danh tướng nhà Trần trong lịch sử Việt Nam. Ông là người góp công rất lớn trong cả hai cuộc kháng chiến chống Mông-Nguyên lần thứ hai năm 1285 và lần thứ ba năm 1288. Một lần Trần Hưng Đạo đi qua làng Phù Ủng, bị lính đâm giáo vào đùi ông vẫn mãi mê đan sọt, sau được tiến cử quản lý Cẩm vệ quân. Sau ông được thăng tới chức Điện súy Thượng tướng quân, tước Quan nội hầu. (PL Tr.158)
13	Đường vào Huyện đội Ý Yên	Đường D1 - KĐT	Đường bờ sông S40	500m	3m+7m +3m =13m	Đường <b>Lương Thị Minh Nguyệt</b>	Lương Thị Minh Nguyệt (?-?) người làng Chuế Cầu, tổng Tử Mặc, nay là xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên. Trong giai đoạn Lê Lợi khởi nghĩa chống quân Minh xâm lược, bà mở quán bán rượu, thịt ở thành Cổ Lộng để mưu việc lớn. Bà được Lê Lợi tin tưởng, giao cho toàn quyền hành sự tiêu diệt giặc. Nhiều tướng giặc Minh bị bà lập mưu quăng xuống sông Đáy. Sau khi kháng chiến thắng lợi, Lê Lợi lên ngôi Hoàng đế đã phong cho bà làm Nhất phẩm phu nhân. Khi bà mất, vua Lê ban phong làm phúc thần. (Tr.147)
14	Đường liên TDP 8-4-5	Quốc lộ 38B	Đường trục làng Vạn Điểm	931m	10m	Đường <b>Lê Quý Đôn</b>	Lê Quý Đôn (1726-1784) quê tại làng Diên Hà, huyện Diên Hà, trấn Sơn Nam, nay là thôn Đồng Phú thuộc xã Độc Lập, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Ông là vị quan thời Lê trung hưng, cũng là nhà thơ và được mệnh danh là "nhà bác học lớn của Việt Nam trong thời phong kiến". Ở thế kỷ 18, các tri thức văn hóa, khoa học của dân tộc được tích



ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
							lũy hàng ngàn năm tới nay đã ở vào giai đoạn súc tích, tiến đến trình độ phải hệ thống, phân loại. Thực tế khách quan này đòi hỏi phải có những bộ óc bách khoa, Lê Quý Đôn với học vấn uyên bác của mình đã trở thành người "tổng hợp" mọi tri thức của thời đại. (PL Tr155)
15	Đường liên TDP 4-8-6	Chùa Thanh Lịch	Đường kênh S40-2, TDP5	1360m	10m	<b>Đường Khiếu Năng Tĩnh</b>	Khiếu Năng Tĩnh (1835-?) người thôn Trục Mỹ, xã Yên Cường, huyện Ý Yên. Đỗ cử nhân khoa Mậu Dần niên hiệu Tự Đức 31 (1878). Năm Canh Thìn (1880) ông vào Huế dự thi Hội đỗ Hội nguyên. Tại kỳ thi Đình tháng 4 năm 1880, Khiếu Năng Tĩnh đã đỗ Đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân. Ông làm quan triều đình nhà Nguyễn với nhiều trọng trách: Đốc học Nam Định và Hà Nội, Hàn lâm viện Thị giảng học sĩ, Tư nghiệp rồi Tế tửu Quốc Tử Giám. Giữ chức Đốc học Nam Định và Hà Nội, ông đã có công đào tạo và lựa chọn được nhiều người tài giỏi có công với nước nhà.
16	Đường qua Nhà thờ Vạn Diêm	Đường trục thị trấn Lâm	Đường kênh S40-2, TDP7	980m	9m	<b>Đường Đặng Tất</b>	Đặng Tất (1357-1409) quê ở Hà Tĩnh, làm chức Châu Phán Hóa Châu dưới triều nhà Hồ. Nhà Minh xâm chiếm Đại Ngu, họ Hồ thất bại, Đặng Tất từ Hóa châu mang quân đến Nghệ An phò Giản Định Đế (Nhà Hậu Trần) chống lại nhà Minh nhưng không thành. Ông đã chỉ huy trận Bô Cô nổi tiếng lịch sử, thuộc xã Hiếu Cổ, huyện Vọng Doanh (nay thuộc xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định). Khi Lê Lợi thắng quân Minh (1428) đã ban chiếu cho ông cùng con Đặng Dung biển vàng tám chữ: " <i>Tiết liệt cương trung - Trung thân hiếu tử</i> ", truy phong Đặng Tất làm Đại quốc công, Khuông quốc đại vương Thượng đẳng tôn thân; cho lập đền thờ tại quê hương Tả Thiên Lộc, cấp 200 mẫu ruộng lộc điền, giao cho huyện xã hằng năm cúng tế. (PL Tr.153)

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
17	Đường trục TDP7	Tiếp giáp TDP6	Kênh Tây	530m	6÷8m	Đường <b>Đặng Dung</b>	Đặng Dung (1373 – 1414) người xã Mỹ Tho, huyện Thiên Lộc, trấn Nghệ An (nay là huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh), là tướng lĩnh nhà Hậu Trần trong lịch sử Việt Nam. Ông là con trai của Đặng Tất, người theo phò vua Giản Định đế, sau khi cha mất, Đặng Dung cùng Nguyễn Cảnh Dị (con của Nguyễn Cảnh Chân) rời đi, lập Trần Quý Khoáng tức vua Trưng Quang tiếp tục khởi nghĩa, nhưng không thành. Khi Lê Lợi chiến thắng quân Minh (1428) đã ban chiếu cho ông cùng cha là Đặng Tất biểu vàng tám chữ: " <i>Tiết liệt cương trung - Trung thần hiếu tử</i> ". (PL Tr.153)

## 2. Phương án đặt tên phố

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
1	Đường D2 – KĐT	Đường N1 - KĐT	Đường vào Huyện đội Ý Yên	300m	3m+6m +3m =12m	Phố <b>Trần Nhân Trứ</b>	Trần Nhân Trứ (1221-1313), quê ở Quán Đổ Phường, nay thuộc thôn Đô Quan, xã Yên Khang, huyện Ý Yên. Ông được ban chức Thượng đô túc vệ, Thân Vệ Đại tướng quân. Năm 1281, ông phò giá vua Trần Thánh Tông dẹp giặc ở động Nẫm Ba La, phò giúp Hưng Đạo Vương đánh thắng quân Nguyên ở cửa Đại Bàng. Ông đã có công lớn trấn ải biên cương, đánh giặc ngoại xâm trừ nội loạn. Về sau, ông cáo quan về quê Quán Đổ Phường. Ông được thờ tại đình Đô Quan, xã Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. (Tr.150)
2	Đường D3 – KĐT	Đường N1 - KĐT	Đường vào Huyện đội Ý Yên	300m	3m+6m +3m =12m	Phố <b>Đông Hồ</b>	Đông Hồ (1228-?) tên thật là Đỗ Uy, người Gia Trạng, nay thuộc xã Yên Phúc, huyện Ý Yên. Dưới triều vua Trần Thánh Tông, ông được ban làm Đại phu, bổ nhiệm chức quan phủ Kiến Hưng (nay thuộc hai huyện Ý Yên, Vụ Bản, tỉnh Nam Định). Ông có công lao trong hai cuộc kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ hai, ba (1285; 1288). Đỗ Uy được vua Trần phong tước Tào Y Thượng Vị hầu. (Tr.146)

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
3	Đường N2 – KĐT	Đường D1 - KĐT	Đường D3 - KĐT	500m	3m+6m +3m =12m	Phó <b>Lê Quả Dục</b>	Lê Quả Dục (1833-1899) người thôn Hoàn Nha, xã Giao Tiên, huyện Giao Thủy. Ông tham dự kỳ thi Hương khoa Đinh Mão niên hiệu Tự Đức thứ 20 (1867), tại Trường thi Nam Định. Năm 1883, ông giữ chức Huấn đạo Ý Yên, Tri huyện Phong Doanh. Năm 1886 được thăng Tri phủ Nho Quan. Năm 1887, ông đã cáo quan về quê, mở trường dạy học. Ông đã cùng với nhiều sĩ phu yêu nước như Đỗ Huy Liêu, Vũ Hữu Lợi, Trần Văn Gia tham gia vào các phong trào đấu tranh kháng Pháp do Tiến sĩ, Đốc học Nam Định Phạm Văn Nghị lãnh đạo. (Tr. 101)
4	Đường N3 – KĐT	Đường D1 - KĐT	Đường bờ sông S40	500m	3m+6m +3m =12m	Phó <b>Đỗ Huy Liêu</b>	Đỗ Huy Liêu (1844-1891) quê xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, làm quan triều Nguyễn, có lòng yêu nước, chống thực dân Pháp. Ông đã tổ chức nghĩa binh ở quê nhà đánh Pháp và sáng tác nhiều thơ văn yêu nước. (Tr.146)
5	Đường vào khu Công trình	Đường Bắc Nam 2 (Dự án theo quy hoạch)	Đường bờ sông S40	290m	3m+6m +3m =12m	Phó <b>Phạm Đăng Giảng</b>	Phạm Đăng Giảng (1834-?) người ở thôn Tam Đăng, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, đỗ Cử nhân khoa Giáp Tý niên hiệu Tự Đức 17 (1864), đỗ Phó bảng khoa Ất Sửu niên hiệu Tự Đức 18 (1865). Ông làm quan đến chức Bộ chính tỉnh Thanh Hóa. Sau ông được sung chức Thương biện tỉnh vụ Nam Định. (Tr.148)
6	Đường giáp Viễn thông Ý Yên	Đường Bắc Nam 2 (Dự án theo quy hoạch)	Đường bờ sông S40	200m	3m+7m +3m =13m	Phó <b>Trần Xuân Vinh</b>	Trần Xuân Vinh (1838-1891), người làng Thượng Đồng, huyện Phong Doanh, nay thuộc xã Yên Tiên, huyện Ý Yên, là chí sĩ yêu nước, học trò của Hoàng giáp Phạm Văn Nghị, đỗ Phó bảng năm 20 tuổi, ông được bổ làm quan ở nhiều nơi. Ông có công chiêu mộ dân nghèo, khai hoang lập ấp, lập ra tổng Tam Đồng. Sau khi giặc Pháp xâm lược, ông là lãnh tụ của nhiều cuộc khởi nghĩa chống Pháp ở Lạng Sơn, Ninh Bình, Nam Định, tiêu biểu nhất là cuộc khởi nghĩa ở vùng Thượng Đồng, Ý Yên, Nam Định chống lại giặc Pháp. Khởi nghĩa thất bại, ông bị bắt, kết án khổ sai và đày đi Côn Đảo, là tù chính trị Côn Đảo đầu tiên dưới chế độ thực dân. (Tr.151)

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
7	Đường nhánh TDP10	Trường THPT Ý Yên	Đường bờ sông S40	220m	6÷9m	<b>Phó Sao Mai</b>	Sao Mai (1924-2008) tên thật là Tân Khải Minh, sinh tại xã Yên Trung, huyện Ý Yên. Ông tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1943, ông từng giữ chức Trưởng ty Bình dân học vụ tỉnh Nam Định, đồng thời là phóng viên của báo Nam Định kháng chiến. Sau đó, ông lên Hà Nội làm báo <i>Công dân</i> , báo <i>Cứu quốc Thủ đô</i> , công tác văn nghệ liên khu III và tham gia đại hội thành lập Hội văn nghệ VN tại Việt Bắc. Từ năm 1955, ông công tác tại Hội văn nghệ, Hội nhà văn VN, Ủy viên Ban chấp hành Hội nhà văn (khóa 1). Năm 1964, ông đưa gia đình rời Hà Nội về Phú Thọ định cư và được bầu làm Phó Chủ tịch Hội văn học nghệ thuật Vĩnh Phú. Tác phẩm tiêu biểu như: <i>Uất (tập truyện, 1946)</i> ; <i>Trại di cư Pagot Hải Phòng (phóng sự, 1954)</i> ; <i>Thôn Bàu thắt mắc (tiểu thuyết, 1957)</i> ; <i>Sông Rừng (tiểu thuyết, 1977)</i> ; <i>Tuyển tập Sao Mai (năm 2003)</i> . (Tr.150)
8	Đường giáp Chùa Thanh Lịch	Quốc lộ 38B	Đường liên TDP 8-4-5	400m	5÷8m	<b>Phó Phạm Đạo Bảo</b>	Phạm Đạo Bảo (1456- ?) hay còn gọi là Phạm Bảo, Phạm Nguyên Bảo, người huyện Đại An, nay là huyện Ý Yên. Ông đỗ Đệ nhị giáp Tiến sĩ, xuất thân khoa Đinh Mùi niên hiệu Hồng Đức 18 (1487) đời Lê Thánh Tông. Năm 1493, ông cầm quân đi dẹp loạn ở Hưng Hóa, ông được phong Võ huân tướng công Tả hiệu điện, Phó đô Ngự sử và cử đi trấn thủ Nghệ An. Sau khi ông mất được ban tặng Thiếu phó Phạm tướng quân. Theo các nguồn tư liệu, ông còn là người đóng góp công sức cùng các vị tổ khai sáng mảnh đất Hưng Thịnh, xã Hoàng Nam, huyện Nghĩa Hưng ngày nay. (Tr.91,123)
9	Đường giáp Nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Lâm	Quốc lộ 38B	Trường Mầm non thị trấn Lâm	430m	6÷9m	<b>Phó Phạm Đạo Phú</b>	Phạm Đạo Phú (1463-1530), người xã Hoàng Xá, huyện Đại An, nay là thôn Phạm Xá, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên. Năm 28 tuổi đỗ Tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân khoa Canh Tuất, niên hiệu Hồng Đức thứ 21 (1490), giữ chức Hàn lâm viện hiệu thảo, hình bộ tả thị lang. Ông là người giỏi thơ, phú nên được nhà vua cho vào Hội Tao Đàn. Phạm Đạo Phú làm quan hết lòng vì nước vì dân, nhiều lần nhà Mạc mời ông ra làm quan nhưng ông đều khước từ, lui về quê dạy học. Hiện ông được thờ tại đền Ông nghề xã Yên Nhân, huyện Ý Yên. (Tr.148)

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
10	Đường sau Chợ thị trấn Lâm	Quốc lộ 38B	Đường trục làng Vạn Điểm	360m	5÷8m	Phó <b>Xuân Trình</b>	Xuân Trình (1936-1991) quê xã Yên Hưng, huyện Ý Yên. Ông là nhà viết kịch tài năng của nước ta trong thời kỳ đổi mới. Ông cùng với Lưu Quang Vũ là một hiện tượng của đời sống văn nghệ lúc đó. Tên tuổi ông gắn liền với Đoàn Kịch nói Nam Định với những vở kịch: Nửa ngày về chiều, Mùa hè ở biển, Ngôi nhà trong thành phố... Ông được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2001. (Tr.151)
11	Đường phố Đoàn Kết	Quốc lộ 38B	Đường giáp Trạm y tế thị trấn Lâm	400m	5÷8m	Phó <b>Phạm Nhân Lý</b>	Phạm Nhân Lý (?-?) quê ở làng An Hòa, nay là xã Yên Bình, huyện Ý Yên. Phạm Nhân Lý tổ chức lực lượng rào làng kháng chiến, đưa quân về lập căn cứ ở làng và chiêu mộ lực lượng chống Pháp. Năm 1883, ông tổ chức lực lượng chiến đấu tại căn cứ An Hòa. Sau đó vào căn cứ Ba Đình (tỉnh Thanh Hóa). Ông là một trong bốn người ở huyện Ý Yên được vua Tự Đức tự tay viết tặng 8 chữ “ <i>Ý Yên tứ tú: Lý, Nghĩa, Tuấn, Phương</i> ”. (Tr.149)
12	Đường giáp Trạm y tế thị trấn Lâm	Đường trục thị trấn Lâm	Đường trục làng Vạn Điểm	330m	5÷8m	Phó <b>Nguyễn Thị Ngọc Dung</b>	Nguyễn Thị Ngọc Dung (1401-1474) quê ở làng Bình Thượng, xã Yên Thọ, huyện Ý Yên. Do lập được công lớn nên bà được Bình Định vương Lê Lợi phong làm Đại nghĩa hương tiền Tiên phong Tướng quân. Năm Mậu Thân (1428), vua Lê Thái Tổ phong bà làm Công chúa, giao cho chức giáo vũ trong cung nhưng bà không nhận, xin trở lại quê làm nghề cày cấy, bốc thuốc, dạy học sinh sống. Sau khi bà mất, được sắc phong làm Ngọc Dung Công chúa Trung đẳng phúc thần Đôn lân đại vương. Các triều đình phong kiến về sau đã nhiều lần ban tặng sắc phong ca ngợi công lao hộ quốc của bà. (Tr.148)
13	Đường trục TDP6	Đường trục làng Vạn Điểm	Đường kênh S40-2, TDP6	330m	5÷8m	Phó <b>Đỗ Hữu</b>	Đỗ Hữu (1441-?) người xã Đại Nhiễm, huyện Ý Yên. Năm 38 tuổi, ông đỗ Đệ Tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân khoa Mậu Tuất niên hiệu Hồng Đức 9 (1478) đời Lê Thánh Tông. Ông từng được cử đi sứ nhà Minh. (tr.146)

ST T	Tên đường hiện tại/Tên kỹ thuật	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng	Tên dự kiến đặt	Tóm tắt ý nghĩa tên dự kiến đặt
14	Đường giữa TDP6 và TDP7	Đường trục làng Vạn Điểm	Đường kênh S40-2, TDP7	330m	5÷8m	<b>Phó Ngô Quý Duật</b>	Ngô Quý Duật (1389-1470), quê cha ở Bắc Hà, quê mẹ ở xã Vi Nhuế (nay là xã Yên Đồng, huyện Ý Yên). Năm 1409, ông theo hoàng đế nhà hậu Trần là Trần Quý Khoáng, cùng tướng Đặng Dung giữ thành Hoá Châu. Do có nhiều công lao trong chiến trận, ông được thăng làm Đại tướng và được mang họ Trần. Ông là người tổ chức dân khai hoang lập ra làng Yên Trị. Ông sáng chế nhiều bài thuốc Nam chữa bệnh cho người dân. Năm 1469, ông được vua Lê Thánh Tông sắc phong là Chương Đức Đại vương. Ông được thờ tại đền Tướng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. (Tr.147)

**PHẦN V**  
**TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện hoàn thành xây dựng Đề án của thị trấn, trình UBND huyện: hoàn thành trong quý I năm 2024.

2. UBND huyện xây dựng Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Lâm, tổ chức công khai Đề án theo quy định, trình Hội đồng tư vấn tỉnh: hoàn thành trong quý II năm 2024.

Trên đây là Đề án đặt tên đường, phố thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. UBND huyện Ý Yên. Đề nghị Hội đồng tư vấn tư vấn đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng tỉnh Nam Định xem xét và trình UBND tỉnh Nam Định, HĐND tỉnh Nam Định phê duyệt./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Du**